TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:52/2025/QĐST - HNGĐ	

Quảng Ninh, ngày 28tháng 8năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc:*"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận muôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Hồng H, sinh năm 1983; nơi cư trú: căn hộ A23-02, chung cư Trần Hưng Đ, tổ 9, khu 3, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1982;nơi cư trú: căn hộ A23-02, chung cư Trần Hưng Đ, tổ 9, khu 3, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/8/2025.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Hồng H và anh Nguyễn Quang H xác nhận tình cảm không còn,mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đượcvà đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. *Về con chung*: Chị Nguyễn Hồng H và anh Nguyễn Quang H có 02 con chung là Nguyễn Quang Mi, sinh ngày 06/01/2011 và Nguyễn Phúc T, sinh ngày 06/7/2014. Khi ly hôn anh chị thống nhất anh Nguyễn Quang H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Quang M đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), chị Nguyễn Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Phúc T đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Hải, anh Hưng không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Hồng H và anh Nguyễn Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

[3]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Hồng H và anh Nguyễn Quang H có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4].Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Hồng H và anh Nguyễn Quang H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Hồng H tự nguyệnnộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng H và anh Nguyễn Quang H.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Quang M, sinh ngày 06/01/2011 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), chị Nguyễn Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Phúc T, sinh ngày 06/7/2014 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Hồng H và anh Nguyễn Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2. Về lệ phí Tòa án:Chị Nguyễn Hồng H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000384 ngày 01/8/2025của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Hồng H đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Kv1- Quảng Ninh;
- THADStỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Quảng Hà, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hiền